TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 478/2022/HSPT
Ngày: 22-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu

2. Bà Đặng Mạnh Đoan Trang

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dânThành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 404/2022/HSPT ngày 14/10/2022 đối với bị cáo Phan Thu T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Thu T, sinh năm 1986, sinh tại: tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp Thạnh Lập, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1 và bà Huỳnh Thị H; có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thu T có quen biết với người phụ nữ tên Sang (không rõ lai lịch) tại khu vực Ma Ren thuộc xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Sang thuê T vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu giao cho khách, trả tiền công cho T số tiền 300.000đ

(Ba trăm nghìn đồng) 01 chuyến thì T đồng ý. Sáng ngày 12/02/2022, T đi đến khu vực nhà trọ tại thị trấn Đức Huệ, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An gặp Sang và lên xe gắn máy biển số 70F1-150.38 để Sang điều khiển chở T ngồi sau đến khu vực đồng ruộng thuộc huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, kêu T xuống xe đứng chờ. Sang điều khiển xe gắn máy biển số 70F1-150.38 quay lại và chở 01 khay nhựa màu đỏ có chứa 03 thùng giấy carton chứa thuốc lá điếu nhập lậu, Sang không nói rõ số lượng thuốc lá điếu nhập lậu cho T biết nhưng yêu cầu T vận chuyển số thuốc trên đến Quốc lộ 13, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì T đồng ý. Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 12/02/2022, T điều khiển xe gắn máy biển số 70F1-150.38 lưu thông đến đường Tam Tân thuộc ấp Bình Hạ Đông, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Thái Mỹ kiểm tra bắt quả tang đang vận chuyển 1.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Zouk.

Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HSST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Tp.Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Phan Thu T phạm "Vận chuyển hàng cấm" và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thu T 08 (Tám) tháng 20 (Hai mươi) ngày tù, (đã trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/2/2022 đến ngày 21/02/2022). Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, bị cáo Phan Thu T có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phan Thu T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo. Bị cáo bổ sung tài liệu mới: Giấy khám thai, giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn, Giấy xác nhận ông nội bị cáo là người có công với cách mạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, xét thấy trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin được hưởng án treo để có thể chăm sóc cho con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 8 năm 2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, bản kết luận giam định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu xài nên bị cáo T đồng ý vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu giao cho khách và được đối tượng tên Sang (không rõ lai lịch) trả công 300.000 đồng/ chuyến. Vào khoảng sáng ngày 12/02/2022, tại khu vực đồng ruộng huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đối tượng tên Sang giao cho bị cáo xe gắn máy biển số 70F1-150.38 có chở theo 03 thùng giấy carton chứa 1.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu, yêu cầu bị cáo chuyển số thuốc lá trên đến Quốc lộ 13, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo T đồng ý, đến khoảng 13 giờ 20 phút ngày 12/02/2022, bị cáo đang điều khiển xe đến đường Tam Tân, ấp Bình Hạ Đông, xã Thái Mỹ huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang.

Tại Công văn số: 32/CVTĐ-22-HHTLVN ngày 21/02/2022 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam phúc đáp: 01 mẫu cây thuốc lá điếu có các nhãn hiệu Zouk là thuốc lá điếu nhập lậu

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và bổ sung các tài liệu mới là Giấy xác nhận gia đình hoàn cảnh khó khăn của địa phương, Giấy khen có công với cách mạng của ông nội bị cáo, Giấy khám thai là các tinh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo chấp hành tốt các quy định pháp luật, có nơi ở ổn định, rõ ràng, không tiền án, tiền sự, bị xử phạt tù không quá 3 năm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự, có khả năng tự cải tạo, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Đây cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Cấp sơ thẩm tuyên bị cáo 08 (Tám) tháng 20 (Hai mươi) ngày tù, (đã trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/2/2022 đến ngày 21/02/2022). Và nhận định "Do bị cáo T bị tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022, khi định mức hình phạt cần trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ cho bị cáo". Việc tuyên như vậy của cấp sơ thẩm không đúng tinh thần Nghị Quyết 01/2000/NQ.HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phân Tóa án nhân dân Tối cao (Điểm 3) dẫn đến việc hiểu không rõ ràng về mức hình phạt mà bị cáo phải chịu, cấp sơ thẩm cần phải tuyên một mức hình phạt mà bị cáo phải chịu sau đó mới khấu trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam. Như vậy, hình phạt mà bị cáo phải chịu là chấp hành là 09 tháng tù, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thu T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Thu T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Thu T cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Thu T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vân

Nơi nhận:
- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Chi cục THADS huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)